

Số: 1616 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 45 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy, ngày 30/3/2021;

Căn cứ Quyết định số 1452/QĐ-TTg, ngày 31/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1456/QĐ-UBND, ngày 04/10/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch thực hiện “Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 4294/TTr-CAT-PV01(CS) ngày 14/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- V01 - Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi;
- Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, các phòng Nghiên cứu, CBTH;
- Lưu: VT, NCbđv536.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy
giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**
(Kèm theo Quyết định số: **1616** /QĐ-UBND,
ngày **15/10/2021** của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, toàn dân trong phòng, chống và kiểm soát ma túy; tăng cường chỉ đạo làm chuyển biến nhận thức về nhiệm vụ và trách nhiệm, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị, địa phương trong phòng, chống ma túy, nhất là vai trò của người đứng đầu. Triển khai đồng bộ các giải pháp, lấy phòng ngừa là chính, đấu tranh ngăn chặn ma túy từ xa, từ sớm là quan trọng để giải quyết tổng thể cả về giảm cung, giảm cầu và giảm tác hại của ma túy.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phần đầu kiểm chế tỷ lệ gia tăng số người nghiện ma túy và số xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy dưới 01% so với năm trước.

- Trên 80% số người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng.

- Số vụ phạm tội về ma túy được phát hiện, bắt giữ hằng năm tăng từ 05% so với năm trước; trên 90% số vụ án ma túy được giải quyết, xét xử; 100% các vụ việc có thông tin về vận chuyển trái phép chất ma túy qua đường biển, chuyển phát nhanh được xác minh, làm rõ.

- Số điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy được triệt xóa tăng từ 05% so với năm trước; không để hình thành các điểm, tụ điểm phức tạp về mua bán, tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy mới. Phần đầu đến năm 2025, không để hình thành "điểm nóng" về ma túy trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các kiến thức phòng, chống ma túy với các hình thức, thời lượng và nội dung phù hợp tại 100% số xã, phường, thị trấn, trường học, khu công nghiệp, khu chế xuất. Chất lượng, số lượng tin, bài, sản phẩm truyền thông về phòng, chống ma túy tăng hằng năm.

- Kiểm soát chặt chẽ 100% các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất; kiên quyết không để xảy ra việc trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy.

II. NHIỆM VỤ

1. Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả, bảo đảm đúng mục tiêu, yêu cầu, nội dung Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; gắn kết chặt chẽ, lồng ghép nội dung chương trình phòng, chống ma túy với phòng, chống tội phạm, phòng chống HIV/AIDS và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác.

2. Tham gia hoàn thiện hệ thống pháp luật và văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống ma túy theo hướng đồng bộ, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế và thực tiễn công tác phòng, chống ma túy ở Việt Nam. Triển khai thi hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Nghị định, Thông tư và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến ma túy.

3. Tập trung chỉ đạo làm tốt công tác phòng ngừa, xác định đây là giải pháp chiến lược, lâu dài. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phòng ngừa tội phạm, tệ nạn ma túy. Thường xuyên cập nhật và phổ biến thông tin cho Nhân dân về tác hại của ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp cũng như phương thức, thủ đoạn của tội phạm ma túy; xây dựng chương trình giáo dục, tuyên truyền chuyên biệt cho thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên và các nhóm đối tượng có nguy cơ cao; kịp thời phát hiện và động viên, khen thưởng, gắn với luôn chú trọng nhân rộng những mô hình, cá nhân tiêu biểu trong phòng, chống và kiểm soát ma túy.

4. Tích cực triển khai hiệu quả công tác chuyên hóa địa bàn, không để phát sinh hoặc phức tạp trở lại; tổ chức phát hiện và triệt xóa những điểm, tụ điểm sản xuất, điều chế, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hằng năm, củng cố và giữ vững số xã, phường, thị trấn không có tội phạm và tệ nạn ma túy; phấn đấu giảm dần số xã, phường, thị trấn trọng điểm phức tạp về tệ nạn ma túy.

5. Tổ chức rà soát, thống kê, phân loại, quản lý, đánh giá chính xác tình hình người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy; hỗ trợ và tổ chức cai nghiện ma túy bằng các hình thức phù hợp với từng loại đối tượng, địa bàn; xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các hình thức cai nghiện.

Kiện toàn tổ chức bộ máy, tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác cai nghiện ma túy nhằm nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai. Nghiên cứu xây dựng và triển khai các mô hình cai nghiện, quản lý sau cai; mô hình tư vấn, chuyên gửi với sự tham gia của Tòa án; các mô hình phòng ngừa ma túy tại trường học, nơi làm việc, gia đình, cộng đồng. Tăng cường đầu tư đổi mới, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung nguồn lực cho các cơ sở cai nghiện ở địa phương. Xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin về việc cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy, xây dựng đường dây nóng tư vấn cai nghiện ma túy.

6. Tập trung đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy từ nước ngoài vào nội địa; triệt phá, bóc gỡ triệt để các đường dây tội phạm ma túy lớn, hoạt động liên tỉnh, xuyên quốc gia, không để Việt Nam trở thành địa bàn trung chuyển ma túy quốc tế. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm ma túy; tăng cường các hoạt động xác minh, làm rõ nguồn gốc tài sản bị can sử dụng vào việc phạm tội, nguồn tài sản bị can có được do thực hiện hành vi phạm tội để xử lý theo quy định của pháp luật; thực hiện các biện pháp bảo vệ người tố giác tội phạm, người làm chứng, bị hại và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật. Làm tốt công tác vận động quần chúng và bắt giữ đối tượng truy nã; chú trọng công tác xét xử lưu động phục vụ tuyên truyền, giáo dục, răn đe tội phạm. Quản lý chặt chẽ các cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm và xử lý đúng quy định của pháp luật, không để đối tượng lợi dụng mua bán, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

7. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất trong xuất nhập khẩu và sản xuất kinh doanh, không để tội phạm ma túy lợi dụng vào việc sản xuất, mua bán trái phép các chất ma túy. Kịp thời phát hiện, triệt xóa diện tích trồng cây có chứa chất ma túy.

8. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy. Rà soát, tổng kết việc thực hiện các điều ước quốc tế, các hiệp định, thoả thuận mà Việt Nam ký kết, tham gia; nghiên cứu, đề nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; đề xuất ký kết các hiệp định, thoả thuận, biên bản ghi nhớ mới.

9. Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của các cơ quan chuyên trách phòng, chống ma túy, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả gắn liền với trách nhiệm của các tập thể, cá nhân thực hiện nhiệm vụ tại các địa bàn biên giới, biển đảo, cửa khẩu của tỉnh, trong đó, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đóng vai trò nòng cốt; ngành Lao động - Thương binh và Xã hội có vai trò quan trọng trong công tác phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng. Đẩy mạnh xã hội hóa và khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia và đóng góp cho công tác phòng, chống ma túy.

III. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và quản lý nhà nước về công tác phòng, chống ma túy

- Phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các ngành trong công tác phòng, chống ma túy; huy động sức mạnh của toàn xã hội, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, các tổ chức kinh tế - xã hội và toàn dân tham gia hoạt động phòng, chống ma túy; xác định rõ cơ chế và xử lý trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính

quyền, Công an, các đơn vị nghiệp vụ, chức năng, cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội các cấp để xảy ra tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy phức tạp kéo dài trên địa bàn; lấy hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn được giao phụ trách là một chỉ tiêu đánh giá, xếp loại cán bộ.

- Rà soát, kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống ma túy. Nghiên cứu, đề xuất bổ sung quy định liên quan đến tổ chức hoạt động, chế độ, chính sách đối với các lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả, bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ huy và đội ngũ cán bộ chuyên trách, trực tiếp tham gia phòng, chống ma túy, đặc biệt là cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra.

- Thường xuyên nghiên cứu, kịp thời kiến nghị bổ sung danh mục các chất ma túy và tiền chất mới. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước đối với các ngành, nghề dễ bị tội phạm ma túy lợi dụng thực hiện hoạt động phạm tội; kiến nghị sửa đổi quy định của pháp luật về xử lý hành chính theo hướng tăng cường các biện pháp xử phạt nghiêm khắc, nhằm ngăn chặn triệt để các cơ sở kinh doanh có điều kiện để xảy ra những vi phạm liên quan đến ma túy.

- Có chính sách hỗ trợ về vốn để chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi thay thế; tổ chức dạy nghề, tạo việc làm cho người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại các vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy

- Đẩy mạnh và không ngừng đa dạng hóa các nội dung, hình thức phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy. Tập trung vào phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ; trong đó, coi trọng phòng ngừa ngay tại cơ sở, nhóm đối tượng có nguy cơ cao. Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội, tập trung vào khung giờ thích hợp, nội dung dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện. Chú trọng xây dựng và triển khai các chương trình giáo dục phòng, chống ma túy cho thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên.

- Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy, nêu cao tinh thần cảnh giác của mọi người dân, phát hiện, tố giác với chính quyền, Công an về đối tượng hoạt động phạm tội, các điểm, tụ điểm mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; vận động Nhân dân, nhất là tại các địa bàn miền núi, khu vực biên giới biển, đảo của tỉnh, vùng dân tộc thiểu số không trồng cây có chứa chất ma túy, không tham gia mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động toàn dân thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống ma túy. Thường xuyên cập nhật và phổ biến thông tin cho người dân về tác hại của ma túy, phương thức, thủ đoạn của tội phạm, tạo sức

“đề kháng”, chủ động phòng tránh ma túy thâm nhập vào đời sống, đặc biệt là nhận thức đúng về tính nguy hiểm và tác hại của các loại ma túy tổng hợp.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống ma túy; hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện cai nghiện ma túy; thực hiện tốt công tác biểu dương, khen thưởng nhằm động viên kịp thời những điển hình tiêu biểu trong công tác phòng, chống ma túy.

3. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, công tác cai nghiện và quản lý sau cai

- Tổ chức rà soát, thống kê chính xác, lập danh sách người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy theo những tiêu chí cụ thể, thống nhất; có biện pháp quản lý chặt chẽ, không để người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy vi phạm pháp luật, nhất là các đối tượng bị ảo giác, loạn thần cấp do sử dụng ma túy có hành vi phạm tội; tích cực thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện ma túy và hỗ trợ người nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng; lựa chọn hình thức cai nghiện phù hợp, có hiệu quả, khuyến khích người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện ma túy, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; quan tâm giới thiệu, tạo việc làm, các hoạt động hỗ trợ khác và môi trường sống lành mạnh cho người sau cai. Xây dựng cơ chế, chính sách bảo đảm khuyến khích xã hội hóa công tác cai nghiện tự nguyện. Huy động được nguồn lực của xã hội, sự tham gia, đóng góp, hỗ trợ của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia, hỗ trợ cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai; huy động các cá nhân, tổ chức kinh doanh dịch vụ cai nghiện ma túy thành lập các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

- Nghiên cứu, phối hợp xây dựng các tiêu chí xác định mức độ lạm dụng, nghiện ma túy và phác đồ điều trị nghiện với từng loại ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp để áp dụng tại các cơ sở cai nghiện và cơ sở y tế; tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp thực hiện công tác tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy.

4. Nâng cao năng lực, hiệu quả phòng, chống tội phạm ma túy của các lực lượng chuyên trách

- nắm, phân tích, dự báo và đánh giá đúng tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh; xác định rõ vai trò chủ trì, chủ công, nòng cốt của lực lượng Công an, tham mưu trực tiếp cho cấp ủy, chính quyền, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ các lực lượng trong phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm về ma túy, nhất là các biện pháp phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ.

- Tập trung triệt phá các băng nhóm, tổ chức, đường dây tội phạm về ma túy, nhất là các tổ chức, đường dây hoạt động xuyên quốc gia, các băng

nhóm tội phạm có vũ trang vận chuyển trái phép ma túy qua biên giới biển, đảo của tỉnh; tổ chức đấu tranh đồng bộ, liên hoàn trên các địa bàn trọng điểm, bắt giữ cả đường dây, đối tượng cầm đầu, truy nguyên nguồn gốc ma túy. Phát hiện và kịp thời đấu tranh ngăn chặn hoạt động lợi dụng xuất, nhập khẩu để vận chuyển trái phép chất ma túy qua cửa khẩu, cảng biển. Ngăn chặn không để tội phạm ma túy lợi dụng Việt Nam làm địa bàn sản xuất, tàng trữ, trung chuyển ma túy quốc tế; làm tốt công tác vận động đầu thú và bắt giữ đối tượng truy nã phạm tội về ma túy.

- Thực hiện đúng quy định của pháp luật trong các hoạt động tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, thu thập tài liệu, chứng cứ phục vụ công tác truy tố, xét xử kịp thời, đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm, không để xảy ra oan sai. Đồng thời, thực hiện các biện pháp bảo vệ người tố giác tội phạm, người làm chứng, bị hại và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật

- Nâng cao hiệu quả phối hợp đấu tranh giữa các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy các cấp. Kịp thời rút kinh nghiệm việc thực hiện các kế hoạch phối hợp nhằm bổ sung các nội dung, biện pháp phù hợp để triển khai có hiệu quả các kế hoạch này.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong phòng, chống và kiểm soát ma túy, phối hợp quản lý, giám sát chặt chẽ không để tội phạm ma túy lợi dụng hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất để sản xuất, điều chế ma túy. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh hành vi mua bán, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép ma túy. Kịp thời phát hiện, triệt phá diện tích trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu của khoa học công nghệ và kỹ thuật hiện đại phục vụ công tác phòng, chống ma túy; sửa chữa, nâng cấp, bổ sung các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, thông tin liên lạc cần thiết, hiện đại để phục vụ công tác, chiến đấu... bảo đảm an toàn, hiệu quả cho các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy.

5. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy

- Đánh giá đúng thực trạng công tác hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh, gắn với tiếp tục thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các Công ước quốc tế về kiểm soát ma túy, các Hiệp định và Thỏa thuận song phương, đa phương về hợp tác phòng, chống ma túy mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia. Tăng cường hợp tác, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, các quốc gia và vùng lãnh thổ, nhất là các nước, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy có liên quan đến Việt Nam và có tiềm lực về tài

chính, khoa học, kỹ thuật công nghệ, kinh nghiệm hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống ma túy, phòng ngừa nghiện ma túy và cai nghiện ma túy.

- Nghiên cứu, kiến nghị, đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật về hợp tác quốc tế trong phòng, chống ma túy.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an tỉnh

a) Chịu trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai, thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ đội Biên phòng, Hải quan tổ chức tập huấn nâng cao năng lực hoạt động nghiệp vụ phòng, chống ma túy cho cán bộ, chiến sĩ các lực lượng chuyên trách.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu và triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án, tiểu dự án:

- Dự án 1: “Phòng, chống và kiểm soát ma túy qua biên giới”, gồm:

+ Tiểu dự án 1: “Xây dựng hệ thống phòng ngừa nghiệp vụ phục vụ kiểm soát, ngăn chặn ma túy trên các tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia và các trạm kiểm soát ma túy công khai”.

+ Tiểu dự án 2: “Mua sắm trang bị, phương tiện, thiết bị nghiệp vụ đặc thù, chuyên dụng để nâng cao năng lực phòng, chống ma túy cho lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy”.

+ Tiểu dự án 3: “Mua sắm trang thiết bị chuyên dụng, phân tích chuyên sâu để truy nguyên nguồn gốc và phát hiện ma túy mới cho lực lượng kỹ thuật hình sự về ma túy”.

Cơ quan phối hợp: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Hải quan Quảng Ngãi, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Dự án 2: “Đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy tại các địa bàn, tuyến trọng điểm”.

- Dự án 3: “Giải quyết điểm, tụ điểm và chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy tại xã, phường, thị trấn”.

- Dự án 4: “Hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy”.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chỉ đạo và triển khai việc tổ chức phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện, tổ chức giáo dục, dạy nghề, cho vay vốn, tạo việc làm, hỗ trợ hoà nhập cộng đồng cho các đối tượng đã cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy. Nghiên cứu, đề xuất các chế độ, chính sách ưu đãi theo nghề đối với người làm công tác cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn Quảng Ngãi và các đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện ma túy, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng và hỗ trợ sau cai khác.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu và triển khai Dự án “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy”. Dự án bao gồm:

- Tiểu dự án 1: “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy”.

- Tiểu dự án 2: “Phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy”.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chủ động xây dựng kế hoạch và phối hợp với lực lượng Công an, Hải quan trong phòng, chống tội phạm về ma túy ở khu vực biên giới biển, đảo và cửa khẩu của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tham gia tuyên truyền phòng, chống ma túy, xây dựng địa bàn trong sạch không có tội phạm và tệ nạn ma túy ở khu vực biên giới biển, đảo của tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai Dự án “Mua sắm, trang bị phương tiện, nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm về ma túy của lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Bộ Quốc phòng”.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan xây dựng chính sách huy động các nguồn lực trong nước và quốc tế phục vụ cho công tác phòng, chống ma túy.

5. Sở Tài chính

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Chương trình cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

6. Cục Hải quan Quảng Ngãi

a) Tăng cường năng lực, hiệu quả phòng, chống ma túy, kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy và tiền chất. Phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng thực hiện các nội dung Chương trình. Hằng năm, trang bị thêm các thiết bị, phương tiện, kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ hiện đại phục vụ công tác phòng, chống ma túy của lực lượng Hải quan.

b) Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ, kiến thức chính trị, pháp luật cho công chức chuyên trách phòng, chống ma túy. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phòng, chống ma túy tại các địa bàn hoạt động của lực lượng Hải quan.

c) Tăng cường hợp tác quốc tế với các đối tác liên quan đến công tác phòng, chống ma túy của lực lượng Hải quan.

7. Sở Y tế

a) Phối hợp tổ chức hướng dẫn thực hiện phác đồ điều trị cắt cơn, giải độc, trị liệu, hồi phục cho người tham gia cai nghiện ma túy dưới các hình thức. Nâng cao hiệu quả điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế methadone/buprenorphine.

b) Chủ trì, phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện đối với người nghiện, phân loại người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở đổi mới cách thức tuyên truyền, tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy theo nội dung Chương trình.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu và triển khai Dự án “Tuyên truyền về phòng, chống ma túy trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi

Tiếp tục duy trì thời lượng, chuyên trang, chuyên mục, chủ động xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện, phối hợp lồng ghép công tác truyền thông phòng, chống ma túy với truyền thông về các chương trình kinh tế - xã hội khác.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tổ chức sản xuất, phát hành các sản phẩm tuyên truyền về tác hại của ma túy và các mô hình phòng, chống ma túy.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy; lồng ghép công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch với các chương trình kinh tế - xã hội khác.

11. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tăng cường giảng dạy trong Chương trình chính khóa và tổ chức lồng ghép tuyên truyền, phổ biến giáo dục thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa các nội dung giáo dục về phòng ngừa ma túy cho học sinh, sinh viên ở các cấp học.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu và triển khai Dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chỉ đạo ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các địa phương, phối hợp với Công an và các ngành chức năng, kiểm tra, phát hiện, tổ chức triệt phá diện tích cây trồng có chứa chất ma túy; tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy, vận động người dân không trồng cây có chứa chất ma túy.

b) Triển khai các chương trình, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi thay thế cây có chứa chất ma túy tại các địa bàn có nguy cơ trồng và tái trồng cao; lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội và dự án khuyến nông, khuyến lâm để thực hiện.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu và triển khai Dự án “Hỗ trợ phát triển sản xuất, khuyến nghị các vật nuôi, cây trồng mới thay thế cây có chứa chất ma túy”.

13. Sở Công Thương

Quản lý chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh và sử dụng tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn tỉnh, quản lý đến sản phẩm cuối cùng nhằm phòng tránh thất thoát vào sản xuất trái phép ma túy.

14. Sở Tư pháp

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy; tăng cường tuyên truyền pháp luật về phòng, chống ma túy tại các câu lạc bộ pháp luật dành cho lứa tuổi thanh thiếu niên, học sinh trên địa bàn tỉnh; tham gia nghiên cứu, kiến nghị, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện các chế tài xử lý vi phạm hành chính, hình sự đối với các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến ma túy.

15. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và các đơn vị có liên quan tham mưu về công tác hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống ma túy, đặc biệt các nước có nhiều người Việt Nam định cư, sinh sống, các quốc gia và vùng lãnh thổ phức tạp về ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến Việt Nam, các nước có nhiều kinh nghiệm về công tác phòng, chống ma túy, cai nghiện và điều trị cho người nghiện ma túy.

16. Ban Dân tộc tỉnh

a) Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, tự giác chấp hành pháp luật, trong đó có pháp luật phòng, chống ma túy trong đồng bào dân tộc thiểu số; vận động Nhân dân không tham gia trồng cây có chứa chất ma túy, không nghe xúi giục, lôi kéo tham gia các hoạt động mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép ma túy. Lồng ghép, vận dụng kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho các hoạt động phòng, chống ma túy.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu và triển khai Dự án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”.

17. Văn phòng UBND tỉnh

Phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan giúp Chủ tịch UBND tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Chương trình.

18. Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống ma túy ở cơ quan, đơn vị; đồng thời, phối hợp triển khai, thực hiện hiệu quả các nội dung của Chương trình.

19. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

a) Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan điều tra đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án về ma túy; áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; hỗ trợ tư vấn pháp lý và xã hội, chuyển gửi đối với người tham gia cai nghiện ma túy; xử lý nghiêm minh, đủ sức răn đe người nghiện, người sử dụng ma túy phạm tội, vi phạm pháp luật và phối hợp với các sở, ngành, cơ quan thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc Chương trình.

b) Nghiên cứu rà soát, kiến nghị, đề xuất bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống pháp luật cùng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thi hành về phòng, chống ma túy.

c) Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai Dự án “Nâng cao hiệu quả xét xử của Tòa án nhân dân các cấp trong công tác xét xử các vụ án ma túy và áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”.

20. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

a) Tăng cường công tác phối hợp, hướng dẫn tổ chức các hoạt động phòng, chống ma túy tại cộng đồng; phát động phong trào “Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy” trên địa bàn tỉnh.

b) Gắn kết hiệu quả công tác phòng, chống ma túy với phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS và phòng, chống tội phạm, các tệ nạn xã hội trong việc

thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua tại cơ sở.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai Dự án “Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy”.

21. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai Dự án “Tăng cường phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất”.

22. Đề nghị Tỉnh đoàn Quảng Ngãi

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai Dự án “Tăng cường phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên”.

23. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai Dự án “Tăng cường quản lý, giáo dục con em trong gia đình không tham gia tội phạm và tệ nạn ma túy”.

24. UBND huyện, thị xã, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch, trong đó xác định chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hằng năm và cả giai đoạn, triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án theo chức năng, nhiệm vụ, gắn với lồng ghép việc thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống ma túy với các Chương trình kinh tế - xã hội khác.

b) Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và khả năng cân đối ngân sách trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện Chương trình cho các cơ quan, đơn vị ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp khác để thực hiện Chương trình; đồng thời, chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí của Chương trình đúng mục đích, hiệu quả.

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện; báo cáo kết quả về tình hình thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình theo nội dung và thời gian quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình; xây dựng báo cáo kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất điều chỉnh các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình cho phù hợp với tình hình thực tế; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình và đề xuất nhiệm vụ thời gian tiếp theo.

2. Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình, chỉ đạo triển khai thực hiện

có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình và tổ chức triển khai các Dự án trong Chương trình. Định kỳ (6 tháng và hằng năm), sơ kết giữa kỳ (năm 2023) và tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình cho UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo.

3. Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước bảo đảm theo khả năng cân đối, được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu và các nguồn hợp pháp khác. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành./.